**Đề thi Giữa học kì 2**

**Năm học 2021 - 2022**

**Bài thi môn: Địa Lí lớp 8**

 **(Đề thi số 1)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1 :**Phần đất liền Đông Nam Á còn có tên là bán đảo Trung Ấn là vì

A. có nhiều biển xen kẽ các đảo

B. nằm giữa hai nước Trung Quốc và Ấn Độ

C. cầu nối giữa Châu Á với Châu Đại Dương

D. có trên một vạn đảo lớn nhỏ

**Câu 2 :**Khu vực Đông Nam Á hiện có bao nhiêu quốc gia?

A. 13 quốc gia

B. 14 quốc gia

C. 11 quốc gia

D. 12 quốc gia

**Câu 3 :**ASEAN được thành lập năm nào?

A. 8/8/1967

B. 7/7/1976

C. 8/8/1976

D. 7/8/1967

**Câu 4 :**Công cuộc đổi mới của đất nước ta bắt đầu vào những năm:

A. 1945

B. 1975

C. 1986

D. 2000

**Câu 5 :**Điểm cực Bắc nước ta thuộc tỉnh nào?

A. Điện Biên

B. Lào Cai

C. Lạng Sơn

D. Hà Giang

**Câu 6 :**Phần đất liền của Việt Nam kéo dài trên bao nhiêu vĩ tuyến?

A. 13

B. 15

C. 17

D. 19

**Câu 7 :**Biển Đông thông với những đại dương nào?

A. Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương

B. Thái Bình Dương, Bắc Băng Dương

C. Thái Bình Dương, Đại Tây Dương

D. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương

**Câu 8 :**Có bao nhiêu bộ phận cấu thành vùng Biển Việt Nam?

A. 2 bộ phận

B. 4 bộ phận

C. 6 bộ phận

D. 8 bộ phận

**Câu 9 :**Nước ta có bao nhiểu điểm quặng và tụ khoáng?

A. 3000

B. 4000

C. 5000

D. 6000

**Câu 10 :**Loại khoáng sản có trữ lượng lớn ở Tây Nguyên là

A. bôxit.

B. sắt.

C. apatit.

D. đồng.

Tự luận

**Câu 1 (3 điểm) :**

a) Trình bày đặc điểm địa hình Đông Nam Á.

b) Ý nghĩa của các đồng bằng châu thổ khu vực Đông Nam Á.

**Câu 2 (2 điểm) :**Mục tiêu hợp tác của Hiệp hội các nước Đông Nam Á đã thay đổi qua thời gian như thế nào?

**Đề thi Giữa học kì 2**

**Năm học 2021 - 2022**

**Bài thi môn: Địa Lí lớp 8**

 **(Đề thi số 2)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1 :**Sông nào **không nằm** trong hệ thống sông ngòi Đông Nam Á?

A. sông Hồng

B. sông Trường Giang

C. sông A-ma-dôn

D. sông Mê Kông

**Câu 2 :**Quốc gia nào **không có** tên gọi là vương quốc?

A. Việt Nam

B. Bru-nây

C. Thái Lan

D. Cam-pu-chia

**Câu 3 :**Việc bảo vệ môi trường của nhiều nước Đông Nam Á chưa được quan tâm đúng mức trong quá trình phát triển kinh tế đã làm cho:

A. sản xuất công nghiệp bị trì tệ.

B. cảnh quan thiên nhiên bị phá hoại

C. tài nguyên khoáng sản bị cạn kiệt

D. thất nghiệp ngày càng tăng

**Câu 4 :**Năm 1999, hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) gồm có

A. 5 nước

B. 7 nước

C. 9 nước

D. 10 nước

**Câu 5 :**Các nước ASEAN, quốc gia nào chủ yếu nhập khẩu lúa gạo từ Việt Nam?

A. Ma-lai-si-a, Cam-pu-chia, In- do-nê- si- a.

B. Ma-lai-si-a, Xin-ga-po, In- do-nê- si- a.

C. Ma-lai-si-a, Phi-lip-pin, In- do-nê- si- a.

D. Ma-lai-si-a, Mi-an-ma, In- do-nê- si- a.

**Câu 6 :**Việt Nam thuộc khu vực nào sau đây?

A. Đông Nam Á

B. Đông Á

C. Tây Á

D. Đông Á

**Câu 7 :**Việt Nam là một quốc gia độc lập, có chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ bao gồm:

A. vùng trời, đất liền và hải đảo

B. đất liền và hải đảo, vùng biển

C. vùng biển, vùng trời, vùng đất

D. hải đảo, vùng biển, vùng trời

**Câu 8 :**Phần đất liền nước ta nằm giữa các vĩ tuyến:

A. 8o34’B - 23o23’B

B. 8o34’N - 22o22’B

C. 8o30’B - 23o23’B

D. 8o30’N - 22o22’B

**Câu 9 :**Đường biên giới trên đất liền của nước ta dài:

A. 4936 km

B. 4639 km

C. 3649 km

D. 3946 km

**Câu 10 :**Đặc điểm nào **không phải** đặc điểm khí hậu của biển Đông?

A. Nóng quanh năm

B. Có hai mùa gió

C. lượng mưa lớn hơn đất liền

D. Biên độ nhiệt nhỏ.

Tự luận

**Câu 1 (2 điểm) :**Dựa vào bảng số liệu sau:



Nhận xét về tỉ trọng tổng sản phẩm trong nước của các nước Đông Nam Á thay đổi như thế nào?

**Câu 2 (3 điểm) :**Trình bày đặc điểm chung của vùng biển Việt Nam?

**Đề thi Giữa học kì 2**

**Năm học 2021 - 2022**

**Bài thi môn: Địa Lí lớp 8**

 **(Đề thi số 3)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1 :**Đặc điểm của các sông ở Đông Nam Á hải đảo là:

A. nguồn nước dồi dào

B. phù sa lớn

C. ngắn và dốc

D. ngắn và có chế độ nước điều hòa

**Câu 2 :**Các nước Đông Nam Nam Á có những lợi thế gì để thu hút sự chú ý của các nước đế quốc?

A. Nguồn lao động dồi dào và thị trường tiêu thụ rộng lớn

B. Vị trí cầu nối và nguồn tài nguyên giàu có

C. Vị trí cầu nối và nguồn lao động dồi dào

D. có nhiều nét tương đồng trong sinh hoạt và sản xuất

**Câu 3 :**Nước có tốc độ tăng trưởng kinh tế lớn nhất Đông Nam Á năm 2000 là:

A. Xin-ga-po

B. Ma-lai-xi-a

C. Việt Nam

D. In-đô-nê-xi-a.

**Câu 4 :**Việt Nam gắn liền với châu lục và đại dương nào?

A. Âu và Thái Bình Dương

B. Á và Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương

C. Á và Thái Bình Dương

D. Á –Âu và Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương

**Câu 5 :**Việt Nam có khí hậu nào dưới đây?

A. nhiệt đới gió mùa ẩm

B. cận nhiệt

C. Xích đạo

D. nhiệt đới khô

**Câu 6 :**Vùng biển Việt Nam rộng khoảng 1 triệu km2 là:

A. Một bộ phận của Ấn Độ Dương.

B. Một bộ phận của biển Đông

C. Biển Đông

D. Một bộ phận của vịnh Thái Lan

**Câu 7 :**Biển Đông có độ muối bình quân là:

A. 30 – 33%o

B. 28 – 30%o

C. 35 – 38%

D. 33 – 35%o

**Câu 8 :**Các mỏ than đá của Việt Nam nằm ở địa phương nào?

A. Tĩnh Túc, Bồng Miêu.

B. Trại Cau, Thạch Khê.

C. Đèo Nai, Cẩm Phả.

D. Quỳ Hợp, Núi Chúa.

**Câu 9 :**Mỏ vàng lớn nhất ở nước ta là:

A. Mai Sơn

B. Quỳ Châu

C. Thạch Khê

D. Bồng Miêu

**Câu 10 :**Đảo lớn nhất nước ta là đảo nào dưới đây?

A. Phú Qúy

B. Cát Bà

C. Phú Quốc

D. Cồn Cỏ

Tự luận

**Câu 1 (2 điểm) :**Trình bày sự phân bố dân cư của khu vực Đông Nam Á. Vì sao có sự phân bố dân cư đó?

**Câu 2 (3 điểm) :**

a) Việt Nam có biên giới chung trên đất liền, trên biển núi những quốc gia nào?

b) Biển đã đem lại những thuận lợi và khó khăn gì đối với kinh tế và đời sống của nhân dân ta?

**Đề thi Giữa học kì 2**

**Năm học 2021 - 2022**

**Bài thi môn: Địa Lí lớp 8**

 **(Đề thi số 4)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1 :**Phần hải đảo của Đông Nam Á có tên chung là

A. phần đất liền

B. phần hải đảo

C. bán đảo Trung Ấn

D. quần đảo Mã Lai

**Câu 2 :**Những yếu tố thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực Đông Nam Á là

A. nguồn lao động dồi dào

B. dân số trẻ

C. dân số trẻ, nguồn lao động dồi dào

D. thị trường tiêu thụ lớn

**Câu 3 :**Kinh tế của một số nước Đông Nam Á năm 1998 giảm xuống mức âm là do:

A. khủng hoảng tài chính ở Thái Lan

B. khủng hoảng tài chính ở In-đô-nê-xi-a

C. khủng hoảng kinh tế thế giới

D. khủng hoảng kinh tế ở châu Á

**Câu 4 :**Hiện nay các nước trong khu vực Đông Nam Á đang:

A. đẩy mạnh sản xuất cây công nghiệp

B. trú trọng phát triển ngành chăn nuôi

C. đẩy mạnh sản xuất lương thực

D. tiến hành công nghiệp hóa.

**Câu 5 :**Việt Nam đã gia nhập ASEAN vào năm nào?

A. 27/5/1995

B. 28/7/1995

C. 28/5/1995

C. 27/7/1995

**Câu 6 :**Việt Nam có chung biên giới trên đất liền và trên biển với những quốc gia nào?

A. Trung Quốc

B. Mi-an-ma

C. Lào

D. Thái Lan

**Câu 7 :**Quần Đảo Hoàng Sa của nước ta thuộc tỉnh nào sau đây?

A. Khánh Hòa

B. Bình Thuận

C. Phú Yên

D. Đà Nẵng

**Câu 8 :**Đặc điểm nào **không phải** là đặc điểm nổi bật của tự nhiên Việt Nam?

A. vị trí tiếp xúc giữa các luồng gió mùa và sinh vật.

B. nằm gần vị trí xích đạo và có khí hậu xích đạo ẩm.

C. nội chí tuyến, gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.

D. cầu nối giữa Đông Nam Á đất liền và hải đảo.

**Câu 9 :**Bờ biển nước ta kéo dài khoảng 3260 km từ:

A. Móng Cái đến Vũng Tàu

B. Mũi Cà Mau đến Hà Tiên

C. Móng Cái đến Hà Tiên.

D. Vũng Tàu đến Mũi Cà Mau

**Câu 10 :**Biển Đông là một bộ phận của Thái Bình Dương là:

A. một biển lớn, tương đối kín nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa.

B. một biển lớn, nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa.

C. một biển rộng lớn nhất và tương đối kín gió.

D. tương đối kín, nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa.

Tự luận

**Câu 1 (2,5 điểm) :**Hãy cho biết tên các quốc gia có sông Mê Công chảy qua. cửa sông thuộc địa phận nước nào? Vì sao chế độ nước sông thay đổi theo mùa?

**Câu 2 (2,5 điểm) :**Trình bày vị trí và giới hạn lãnh thổ Việt Nam?